

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06/3/2018

V/v “*Xin ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân

2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

Ông Võ Minh Mẫn.- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 760/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017, về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị T, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Xóm A, thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Đ (có mặt)

Bị đơn: Anh Đặng Quốc T, sinh năm 1985; Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 10 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Chị Đào Thị T trình bày:

Chị và anh T chung sống với nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Sống hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường xuyên uống rượu về gây gổ đánh đập chị nhiều lần, chị và anh T sống ly Thân từ năm 2011 đến nay, từ ngày sống ly thân đến nay chị và anh T không có liên lạc với nhau. Nay chị thấy tình cảm không còn chị xin ly hôn.

Về con chung: Có một người Đặng Quốc V, sinh ngày 29/7/2005, hiện con sống với chị T, chị T yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; *Nợ chung:* Không có

Anh Đặng Quốc T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục tố tụng, nhưng anh T không đến tòa nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Châu Thành trình bày việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và HĐXX: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ một cách khách quan, cụ thể, rõ ràng, chuyển hồ sơ và các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát đúng thời gian quy định.; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đào Thị T đối với anh Đặng Quốc T; Về con chung: Chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đặng Quốc V, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con gì chị T không yêu cầu; Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, nợ chung không có, nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Quốc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần hai, nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng anh T

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị T và anh Đặng Quốc T chung sống với nhau vào năm 2004 có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét về mâu thuẫn thấy rằng: Chị T và anh T chung sống với nhau vào năm 2004. Anh chị sống hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân cho đến nay không ai quan tâm đến ai, xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị T xử cho chị và anh T được ly hôn.

[3] Về con chung: Xét thấy từ ngày anh chị sống ly thân con Đặng Quốc V sống chung với chị T, cháu sống tốt, tâm lý phát triển bình thường, qua hỏi ý kiến cháu V có nguyện vọng sống với chị T, nên giao con Đặng Quốc V, sinh ngày 29/7/2005 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục, anh T không cấp dưỡng nuôi con gì chị T không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, nợ chung: không nợ ai nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đào Thị T đối với anh Đặng Quốc T Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này phù hợp.

[6] Về án phí: Chị Đào Thị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị T xử cho chị và anh Đặng Quốc T được ly hôn.

2/ Về con chung: Chị Đào Thị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, con tên Đặng Quốc V, sinh ngày 29/7/2005. Anh T không phải cấp dưỡng

nuôi con vì chị T không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản anh T quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

3/ Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; Nợ chung: Không nợ ai

4/ Về án phí: Chị Đào Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018489 ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- THADS huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành
- Các đương sự;
- UBND xã T;-Lưu HS,TA.

Nguyễn Thị Minh Bình

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Văn Hà- Nguyễn Thị Thu Ba

Nguyễn Thị Minh Bình

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- THADS huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành
- Các đương sự;
- Lưu HS,TA.

